

THE IMPACT OF HANDWRITING ON TEACHING SKILLS OF PEDAGOGY STUDENTS AT THANH HOA UNIVERSITY OF CULTURE, SPORTS AND TOURISM

Tran Thu Huong

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: tranthuhuong@dvttdt.edu.vn

Received: 15/3/2025

Reviewed: 17/3/2025

Revised: 20/3/2025

Accepted: 24/7/2025

Released: 31/7/2025

The paper investigated the role of handwriting in enhancing the teaching skills of pedagogy students at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism. Through surveys and interviews, the findings indicated that handwriting plays a vital role in effective content delivery, increasing lecture appeal, and shaping a professional teacher image. In the digital age, the paper recommended emphasizing handwriting practice in teacher training, particularly for disciplines like Primary Education, Music Education, Art Education, and Physical Education.

Keywords: Handwriting; Teaching skills; Pedagogy students.

1. Giới thiệu

Chữ viết tay là phương thức thể hiện ngôn ngữ bằng các ký hiệu được tạo ra bằng tay trên giấy hoặc bề mặt khác, thông qua các công cụ như bút, phấn, bút chì,... Không đơn thuần là một phương tiện truyền tải thông tin, chữ viết tay còn là sự kết hợp giữa tư duy, cảm xúc và cá tính của người viết. Mỗi nét chữ thể hiện phần nào phong cách, thái độ và sự chín chu của cá nhân, đặc biệt trong môi trường giáo dục - nơi chữ viết không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn truyền tải giá trị thẩm mỹ và sự chuyên nghiệp.

Trong lĩnh vực giáo dục, chữ viết tay đóng vai trò vô cùng quan trọng. Đây là một trong những kỹ năng cơ bản nhưng thiết yếu đối với người dạy học. Với sinh viên sư phạm - những người đang trong quá trình rèn luyện để trở thành giáo viên tương lai - chữ viết tay không chỉ giúp họ trình bày bài giảng rõ ràng, mạch lạc mà còn hỗ trợ việc ghi chú, soạn giáo án và xây dựng phong cách sư phạm chuẩn mực. Một chữ viết đẹp, dễ đọc và có tính thuyết phục cao góp phần tạo nên sự cuốn hút trong bài giảng. Nó không chỉ nâng cao hiệu quả truyền đạt mà còn tạo thiện cảm, xây dựng sự tin tưởng từ phía học sinh.

Tuy nhiên, trong bối cảnh thời đại công nghệ số phát triển mạnh mẽ, việc sử dụng các thiết bị hiện đại như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác và phần mềm soạn thảo văn bản đã dần thay thế vai trò của viết tay trong nhiều hoạt động dạy học. Điều này làm giảm dần thói

quen và kỹ năng viết tay ở sinh viên sư phạm. Thực tế cho thấy, việc lạm dụng công nghệ có thể làm giảm khả năng trình bày nội dung trên bảng, làm yếu đi sự linh hoạt trong giảng dạy và hạn chế khả năng tương tác trực tiếp với học sinh qua chữ viết. Dù công nghệ mang lại nhiều tiện ích, chữ viết tay vẫn giữ nguyên giá trị cốt lõi trong nghề dạy học. Chữ viết tay còn phản ánh thái độ nghề nghiệp, sự tận tâm và tính chuyên nghiệp – những phẩm chất không thể thiếu của người giáo viên. Do đó, Nghiên cứu này nhằm đánh giá lại vai trò thực tiễn của chữ viết tay trong đào tạo giáo viên, đồng thời đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm duy trì và phát triển kỹ năng này trong bối cảnh công nghệ phát triển hiện nay.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài còn khá hạn chế. Chủ yếu là các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chữ viết trong giáo dục, như: Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT (ngày 04/5/2007) và Công văn số 31/2002/QĐ-BGD&ĐT (ngày 14/6/2002). Một số bài báo đề cập đến vai trò của chữ viết đối với giáo viên cũng được tham khảo. Ví dụ, công trình của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nghiệp vụ Sư phạm – Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã chỉ ra vai trò quan trọng của việc trình bày bài giảng trên bảng. Bài viết của ThS. Phạm Công Hiệp trên Báo Giáo dục và Thời đại Online khẳng định kỹ năng viết bảng bằng tay vẫn giữ vị trí không thể thay thế trong giảng dạy, dù công nghệ hỗ trợ ngày càng phát triển. Hầu hết các nghiên cứu này tập trung vào đối tượng là giáo viên đã đi làm, trong khi còn thiếu các công trình phân tích cụ thể về ảnh hưởng của chữ viết tay đến kỹ năng tổ chức bài giảng, khả năng thu hút học sinh và sự tự tin khi đứng lớp của sinh viên sư phạm.

Chính vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm làm rõ vai trò của chữ viết tay trong đào tạo nghiệp vụ sư phạm, tác động của chữ viết tay đến với kỹ năng giảng dạy của sinh viên sư phạm, đồng thời đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng rèn luyện kỹ năng giảng dạy cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được triển khai trên cơ sở kết hợp các phương pháp định tính và định lượng, nhằm đảm bảo tính khách quan và toàn diện trong việc phân tích tác động của chữ viết tay đến kỹ năng giảng dạy của sinh viên sư phạm Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

3.1. Phương pháp định lượng

Phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi được sử dụng làm công cụ chính để thu thập dữ liệu sơ cấp. Bảng hỏi được thiết kế với các tiêu chí rõ ràng về chất lượng chữ viết (tính rõ ràng, độ đều nét, bố cục trình bày), tốc độ viết, cũng như các biểu hiện trong kỹ năng giảng dạy như mức độ mạch lạc trong bài giảng, khả năng thu hút học sinh, kỹ năng trình bày bảng, và sự tự tin khi đứng lớp. Bảng hỏi được phân phát trực tiếp cho 120 sinh viên đang theo học các ngành: Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật và Giáo dục Thể chất.

Dữ liệu thu được từ khảo sát được xử lý bằng các phương pháp thống kê mô tả và phân tích tương quan (kiểm định Pearson) nhằm xác định mối quan hệ giữa chất lượng chữ viết tay và các tiêu chí đánh giá kỹ năng giảng dạy. Việc sử dụng phương pháp định lượng giúp làm rõ các xu hướng phổ biến, mức độ ảnh hưởng và mức độ chênh lệch giữa các nhóm đối tượng khảo sát.

3.2. Phương pháp định tính

Bên cạnh khảo sát định lượng, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu và quan sát lớp học trong quá trình giảng dạy, hướng dẫn sinh viên đi thực tập: Phỏng vấn 8 sinh viên thuộc các ngành sư phạm khác nhau nhằm thu thập nhận thức cá nhân về vai trò của chữ viết tay trong giảng dạy, khó khăn khi trình bày bảng và kỳ vọng từ phía giảng viên hướng dẫn. Phỏng vấn 4 giảng viên phụ trách học phần Nghiệp vụ sư phạm và hướng dẫn thực tập để ghi nhận đánh giá chuyên môn về sự ảnh hưởng của chất lượng chữ viết tay đến hiệu quả giảng dạy của sinh viên. Quan sát trực tiếp 6 tiết dạy thực tập (do sinh viên thực hiện tại các cơ sở giáo dục phổ thông) để đánh giá thực tế mối liên hệ giữa chữ viết tay và khả năng tổ chức bài giảng, mức độ tương tác lớp học và phản ứng từ phía học sinh.

Các dữ liệu định tính sau đó được phân tích bằng phương pháp phân tích nội dung (content analysis) để nhận diện các chủ đề chính liên quan đến nhận thức, thực hành và các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng viết tay trong bối cảnh đào tạo giáo viên hiện nay.

3.3. Phương pháp phân tích tài liệu

Nghiên cứu cũng tiến hành phân tích các văn bản chính sách, tài liệu giảng dạy và các công trình nghiên cứu liên quan, nhằm xác định cơ sở lý luận và khung tiêu chí đánh giá chữ viết tay trong đào tạo sư phạm.

4. Kết quả nghiên cứu

Kết quả khảo sát 120 sinh viên sư phạm các ngành Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất cho thấy sự khác biệt rõ rệt về chất lượng chữ viết tay và mối liên hệ giữa yếu tố này với kỹ năng giảng dạy.

4.1. Chất lượng chữ viết tay của sinh viên sư phạm Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Nhằm đánh giá thực trạng chất lượng chữ viết tay của sinh viên sư phạm, tác giả thực hiện khảo sát trên 120 sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa các ngành sư phạm. Thông qua việc phân loại theo mức độ rõ ràng, thẩm mỹ và khả năng hỗ trợ quá trình dạy học, bảng giúp nhận diện cụ thể các nhóm trình độ, làm cơ sở để phân tích nguyên nhân tồn tại và đề xuất các giải pháp cải thiện kỹ năng viết tay - một năng lực sư phạm thiết yếu trong quá trình đào tạo giáo viên.

Bảng 1: Mức độ chữ viết tay của sinh viên sư phạm (Nguồn: kết quả khảo sát)

Mức độ chữ viết tay	Đặc điểm mô tả	Số lượng	Tỷ lệ sinh viên (%)
Rõ ràng, đều nét, trình bày sạch sẽ	Chữ viết đẹp, dễ đọc, bố cục bảng hợp lý, thuận tiện cho học sinh theo dõi	54	45%
Khá rõ ràng, tạm ổn	Đọc được nhưng chưa sắc nét, thiếu ổn định do viết nhanh hoặc trình bày cẩu thả	36	30%
Khó đọc, rối mắt, thiếu căn chỉnh	Nét chữ mờ nhòe, sai chính tả, trình bày bảng không hợp lý, gây khó tiếp nhận	30	25%

Thông qua bảng khảo sát trên, có thể thấy chữ viết tay của sinh viên sư phạm hiện nay thể hiện sự đa dạng đáng kể cả về hình thức trình bày lẫn mức độ dễ đọc, phản ánh sự chênh

lệch rõ rệt trong quá trình rèn luyện kỹ năng cá nhân. Theo kết quả khảo sát, khoảng 45% sinh viên sở hữu chữ viết rõ ràng, đều nét và bố trí bảng một cách khoa học, sạch sẽ. Đây là nhóm có chữ viết được đánh giá cao về mặt thẩm mỹ và tính sư phạm, dễ tiếp cận đối với người học - đặc biệt là học sinh bậc Tiểu học, đối tượng cần đến sự trực quan, rõ ràng và sinh động trong quá trình tiếp nhận kiến thức. Nét chữ của nhóm sinh viên này không chỉ giúp học sinh dễ đọc, dễ ghi nhớ mà còn tạo thiện cảm ban đầu, góp phần hình thành sự tin tưởng vào người dạy, từ đó tăng cường hiệu quả tương tác trong lớp học.

Bên cạnh đó, có khoảng 30% sinh viên thuộc nhóm có chữ viết ở mức tạm ổn. Nhóm này tuy vẫn đảm bảo tính đọc được nhưng chưa đạt đến yêu cầu về tính thẩm mỹ hoặc sự sắc nét trong từng nét chữ. Chữ viết của họ thường thiếu sự đồng đều, bố cục trình bày trên bảng đôi khi còn lộn xộn, gây cảm giác rối mắt hoặc khó theo dõi. Một số nguyên nhân phổ biến có thể kể đến là tốc độ viết quá nhanh, thói quen ghi chú ngắn gọn từ thời phổ thông chưa được điều chỉnh phù hợp với vai trò người giảng dạy, hoặc thiếu sự tập trung và rèn luyện khi trình bày bảng. Điều này cho thấy, dù nhóm này không gây trở ngại lớn trong việc truyền đạt kiến thức, nhưng vẫn cần được hỗ trợ và hướng dẫn để cải thiện, nâng cao tính chuyên nghiệp trong giảng dạy.

Đáng chú ý hơn, có tới 25% sinh viên có chữ viết tay khó đọc, với nét chữ không rõ ràng, dễ mắc lỗi chính tả và cách trình bày bảng chưa hợp lý. Điều này gây ra nhiều bất lợi trong quá trình giảng dạy, nhất là với những học sinh còn nhỏ tuổi - vốn cần sự rõ ràng và chính xác trong việc tiếp nhận kiến thức từ bảng viết. Việc chữ viết khó đọc không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng bài giảng, mà còn làm giảm khả năng ghi nhớ và ghi chép của học sinh, đồng thời khiến quá trình tương tác giữa giáo viên và người học bị hạn chế. Trong môi trường giáo dục tiểu học, âm nhạc, mỹ thuật và thể chất - nơi mà tính trực quan, dễ hiểu và cảm xúc thị giác đóng vai trò then chốt - việc chữ viết không rõ ràng có thể làm giảm sự hứng thú học tập và làm gián đoạn dòng chảy bài giảng.

Sự khác biệt rõ rệt trong chất lượng chữ viết tay này chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố đan xen. Trước hết là thói quen viết tay được hình thành từ thời phổ thông - giai đoạn mà nhiều học sinh chưa được chú trọng đến việc rèn luyện nét chữ trong mối quan hệ với nghề nghiệp tương lai. Tiếp theo là mức độ rèn luyện chữ viết trong quá trình học đại học - vốn chưa được nhiều sinh viên và thậm chí cả nhà trường quan tâm đúng mức, đặc biệt là với các ngành có đặc thù giảng dạy bằng hành động trực quan như Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất. Bên cạnh đó, kỹ năng trình bày bảng - một kỹ năng sư phạm quan trọng - cũng còn nhiều hạn chế, khi sinh viên chưa có điều kiện thực hành thường xuyên, chưa được hướng dẫn phương pháp trình bày hiệu quả, khoa học. Cuối cùng, thái độ và nhận thức của sinh viên đối với vai trò của chữ viết tay trong giảng dạy cũng là một yếu tố then chốt. Nhiều sinh viên vẫn xem nhẹ vai trò của chữ viết tay, cho rằng nó ít ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy, nên chưa chú trọng rèn luyện và cải thiện nét chữ.

Từ thực trạng trên, có thể thấy việc rèn luyện chữ viết tay không chỉ đơn thuần là cải thiện hình thức trình bày, mà còn là một phần quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh người giáo viên chuyên nghiệp, có trách nhiệm và tận tâm. Đặc biệt đối với sinh viên các ngành đặc thù như Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Tiểu học - những người sẽ trực tiếp làm việc với học sinh nhỏ tuổi, việc có một chữ viết tay rõ ràng,

khoa học và đẹp mắt là yếu tố hỗ trợ hiệu quả cho quá trình truyền đạt kiến thức, phát triển tư duy thẩm mỹ và hình thành kỹ năng học tập cho học sinh. Do đó, các cơ sở đào tạo giáo viên, đặc biệt là Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa cần quan tâm nhiều hơn đến nội dung rèn luyện chữ viết tay trong chương trình đào tạo, xem đây là một kỹ năng nghề nghiệp thiết yếu cần được chú trọng phát triển song song với các kỹ năng chuyên môn khác.

4.2. Tốc độ viết và ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy

Tốc độ viết tay là một yếu tố đáng lưu ý trong quá trình giảng dạy, bởi nó ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin của học sinh. Trong môi trường lớp học, đặc biệt là ở bậc Tiểu học, học sinh thường theo dõi bài giảng thông qua cả lời nói và chữ viết trên bảng. Nhằm khẳng định tốc độ chữ viết tay ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy, tác giả có bảng khảo sát sau:

Bảng 2: Khảo sát tốc độ viết tay của sinh viên sư phạm (Nguồn: kết quả khảo sát)

Tốc độ viết tay	Số lượng	Tỷ lệ sinh viên (%)	Đặc điểm mô tả	Ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy
Rất nhanh	72	60%	Viết nhanh, thiếu cẩn thận, chữ thường không rõ nét, dễ sai chính tả hoặc lệch bố cục bảng	Giảm hiệu quả truyền đạt, chữ khó đọc, học sinh khó theo dõi, gây hiểu nhầm hoặc mất tập trung
Trung bình	36	30%	Tốc độ viết vừa phải, có sự cân bằng giữa tốc độ và độ chính xác, chữ thường dễ đọc	Đảm bảo tính mạch lạc, tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi và ghi chép của học sinh
Chậm và cẩn thận	12	10%	Viết chậm, chú trọng đến sự chính xác và trình bày, chữ đẹp, rõ ràng, trình bày bảng hợp lý	Nâng cao hiệu quả giảng dạy, giúp học sinh dễ tiếp cận kiến thức, thể hiện sự chuyên nghiệp của giáo viên

Kết quả khảo sát cho thấy 60% sinh viên sư phạm thuộc nhóm viết rất nhanh. Đây là nhóm thường có thói quen ghi chép tốc ký từ thời phổ thông, hoặc mang tâm lý “chạy đua” với thời gian trong khi giảng bài. Tuy tốc độ viết nhanh đôi khi tạo cảm giác năng động, uyển chuyển, tiết kiệm thời gian giảng dạy, nhưng trong thực tế, việc viết nhanh nhưng thiếu cẩn thận lại dẫn đến nhiều hệ lụy: chữ viết bị cầu thả, thiếu nét, dễ sai chính tả, hoặc bố trí bảng không hợp lý. Hậu quả là học sinh khó theo dõi, mất tập trung, thậm chí hiểu sai kiến thức do không đọc được rõ chữ, đặc biệt là trong các môn học yêu cầu trình bày chính xác như Toán, Tiếng Việt hoặc những môn tích hợp như Khoa học ở bậc Tiểu học.

Ngược lại, nhóm sinh viên có tốc độ viết chậm hơn (chiếm khoảng 10%) lại cho thấy sự tỉ mỉ, cẩn chu và có ý thức cao trong việc trình bày bảng. Những sinh viên này thường cẩn thận với từng nét chữ, căn chỉnh bố cục bảng rõ ràng, tạo ra không gian học tập trực quan, dễ hiểu. Mặc dù tốc độ giảng bài có thể chậm hơn so với mặt bằng chung, nhưng đổi lại, nội dung truyền đạt rõ ràng, mạch lạc hơn, giúp học sinh tiếp thu sâu và ghi nhớ lâu. Trong môi trường tiểu học – nơi học sinh còn non nớt trong kỹ năng ghi chép và tổ chức thông tin – thì

sự chậm rãi nhưng chính xác trong giảng dạy lại trở thành một ưu điểm nổi bật. Đặc biệt, đối với sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học hoặc Sư phạm Mỹ thuật, việc trình bày chậm, rõ ràng còn giúp các em học sinh dễ quan sát, mô phỏng và làm theo, từ đó hỗ trợ phát triển tư duy hình ảnh và năng lực cá nhân.

Khoảng 30% sinh viên còn lại có tốc độ viết ở mức trung bình - đây là nhóm được đánh giá cao nhất về khả năng cân bằng giữa tốc độ và độ chính xác. Những sinh viên này thường có khả năng điều tiết tiết học hợp lý: họ viết đủ nhanh để không làm gián đoạn dòng suy nghĩ của người học, nhưng cũng đủ chậm và cẩn thận để chữ viết rõ ràng, bố cục mạch lạc. Sự ổn định trong tốc độ viết giúp tạo nhịp độ giảng dạy hợp lý, góp phần giữ được sự tập trung liên tục của học sinh. Đặc biệt, trong các môn như Âm nhạc hoặc Giáo dục Thể chất – nơi mà giáo viên thường phải kết hợp giữa viết bảng, nói và hướng dẫn bằng hành động – khả năng điều tiết tốc độ viết hiệu quả giúp tiết kiệm thời gian, đồng thời giữ được sự hứng thú và chú ý của lớp học.

Từ những kết quả khảo sát trên, có thể thấy rằng việc rèn luyện kỹ năng viết tay trong đào tạo giáo viên không nên chỉ dừng lại ở mục tiêu “viết đẹp”, mà cần được tiếp cận theo hướng toàn diện: đẹp - rõ ràng - nhanh - chính xác. Tốc độ viết không chỉ phản ánh kỹ năng cá nhân mà còn thể hiện phong cách giảng dạy, khả năng làm chủ lớp học và sự tôn trọng người học. Trong môi trường đào tạo sư phạm, nhất là với sinh viên các ngành như Sư phạm Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Tiểu học - nơi kỹ năng trình bày và khả năng tạo kết nối trực quan với học sinh đóng vai trò quan trọng - việc rèn luyện tốc độ viết tay phù hợp cần được xem là một phần thiết yếu trong chương trình đào tạo. Ngoài ra, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa nên xây dựng các chuyên đề, hoạt động ngoại khóa hoặc mô-đun kỹ năng sư phạm về trình bày bảng, điều tiết tốc độ giảng dạy và viết tay chuyên nghiệp nhằm giúp sinh viên hình thành và hoàn thiện kỹ năng này trước khi bước vào thực tế giảng dạy.

4.3. Mối liên hệ giữa chất lượng chữ viết tay và kỹ năng giảng dạy

Kết quả khảo sát và đánh giá thực nghiệm đã chỉ ra một mối tương quan thuận rõ rệt giữa chất lượng chữ viết tay và hiệu quả giảng dạy của sinh viên sư phạm. Điều này không chỉ phản ánh ở yếu tố hình thức, mà còn gắn chặt với những năng lực cốt lõi của người giáo viên tương lai trong quá trình truyền đạt kiến thức, tổ chức bài giảng và xây dựng môi trường học tập hiệu quả. Những sinh viên có chữ viết rõ ràng, đều nét, trình bày bảng sạch đẹp và hợp lý thường thể hiện sự tự tin cao hơn khi đứng lớp. Họ chủ động trong cách sắp xếp nội dung, linh hoạt trong điều tiết tiết học, đồng thời có khả năng kiểm soát không gian bảng viết một cách khoa học và thẩm mỹ. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh dễ dàng theo dõi bài giảng, ghi nhớ kiến thức và ghi chép bài một cách hệ thống.

Không chỉ dừng lại ở mặt trình bày, chữ viết tay đẹp và rõ ràng còn đóng vai trò như một công cụ sư phạm trực quan, đặc biệt hiệu quả trong môi trường giảng dạy bậc Tiểu học, nơi học sinh rất nhạy cảm với các yếu tố hình ảnh, không gian và sự trực quan sinh động. Những nét chữ rõ ràng không chỉ giúp học sinh nắm bắt nhanh nội dung mà còn tạo ra cảm giác gần gũi, thân thiện và dễ tiếp cận. Đối với sinh viên các ngành như Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Tiểu học - nơi việc kết hợp giữa nội dung học tập và phương pháp truyền đạt mang tính trải nghiệm là rất quan trọng - bảng viết rõ ràng,

bổ cục mạch lạc còn giúp tăng cường sự tập trung, kích thích khả năng ghi nhớ hình ảnh và tăng mức độ tương tác giữa giáo viên và học sinh.

Bên cạnh đó, chữ viết tay còn là yếu tố tác động mạnh mẽ đến hình ảnh và phong cách giảng dạy của sinh viên. Trong quá trình thực tập sư phạm, những sinh viên có chữ viết tay đẹp, rõ ràng thường nhận được sự đánh giá tích cực từ phía giảng viên hướng dẫn và học sinh. Họ thể hiện được sự chuẩn bị kỹ lưỡng, thái độ nghiêm túc và tinh thần cầu thị trong nghề dạy học. Điều này giúp tạo dựng niềm tin với người học và tạo ra một môi trường lớp học tích cực, nơi học sinh cảm thấy thoải mái, hào hứng trong quá trình tiếp thu kiến thức. Mặt khác, bảng viết lộn xộn, chữ viết khó đọc thường khiến học sinh mất tập trung, giảm động lực học tập và gây khó khăn cho việc hệ thống hóa kiến thức.

Dữ liệu thống kê từ khảo sát cũng củng cố cho nhận định này. Cụ thể, nhóm sinh viên có chữ viết tay rõ ràng, đẹp chiếm 45% và đạt mức đánh giá trung bình kỹ năng giảng dạy là 8.2 điểm trên thang điểm 10 - mức đánh giá cao, cho thấy hiệu quả rõ rệt trong việc tổ chức bài giảng, trình bày bảng và giao tiếp sư phạm. Nhóm sinh viên có chữ viết khá rõ ràng (30%) đạt mức trung bình 6.7 điểm - cho thấy tuy chưa đạt mức lý tưởng nhưng vẫn đảm bảo được khả năng truyền đạt tương đối ổn định. Trong khi đó, nhóm sinh viên có chữ viết tay khó đọc (25%) chỉ đạt trung bình 5.1 điểm - một con số đáng lo ngại, phản ánh rõ ảnh hưởng tiêu cực của chữ viết kém đến hiệu quả tiếp nhận bài học của học sinh và chất lượng tổng thể của tiết dạy.

Những con số này không chỉ khẳng định vai trò thiết yếu của chữ viết tay trong truyền đạt kiến thức mà còn cho thấy đây là một yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến thành công trong hoạt động giảng dạy thực tế. Chữ viết tay rõ ràng, trình bày bảng hợp lý không những góp phần nâng cao hiệu quả sư phạm mà còn là biểu hiện cụ thể của kỹ năng tổ chức, tư duy logic và thái độ chuyên nghiệp của sinh viên. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, khi giáo viên không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn là người hướng dẫn, tổ chức hoạt động học tập và truyền cảm hứng, thì việc rèn luyện chữ viết tay đẹp - rõ - khoa học cần được xem như một yêu cầu thiết yếu trong đào tạo giáo viên.

Bảng số liệu dưới đây minh họa cụ thể mối liên hệ giữa mức độ chữ viết tay và kỹ năng giảng dạy (trung bình trên thang điểm 10) (Nguồn: kết quả khảo sát)

Mức độ chữ viết tay	Số lượng	Tỷ lệ sinh viên (%)	Đánh giá kỹ năng giảng dạy (TB/10)
Rõ ràng, đẹp	54	45%	8.2
Khá rõ ràng	36	30%	6.7
Khó đọc, không rõ ràng	30	25%	5.1

4.4. Phản hồi từ thực tiễn giảng dạy

Qua thực tế giảng dạy môn Nghiệp vụ Sư phạm của các ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Tiểu học, và đưa sinh viên đi thực tập ở các cơ sở giáo dục bậc phổ thông trong nhiều năm qua, tôi nhận thấy chất lượng chữ viết tay của sinh viên không chỉ là yếu tố hình thức, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả giảng dạy và mức độ tiếp thu của học sinh.

Một ví dụ điển hình là sinh viên Trịnh Thị Hảo ngành Sư phạm Âm nhạc, thuộc khoa Âm nhạc, người được đánh giá cao về khả năng trình bày bảng viết. Chữ viết của sinh viên này có đặc điểm tròn đều, rõ ràng, có độ nghiêng hợp lý và khoảng cách cân đối giữa các chữ, dòng. Bên cạnh đó, cách bố trí nội dung trên bảng theo từng phần - ví dụ: tiêu đề, mục chính, ví dụ minh họa, ghi chú - được sắp xếp khoa học, sử dụng phần màu để phân biệt ý chính - phụ. Nhờ vậy, học sinh không chỉ dễ dàng ghi chép mà còn nắm bắt nhanh nội dung bài học. Giáo viên hướng dẫn nhận xét rằng lớp học của sinh viên diễn ra trong không khí sôi nổi, học sinh thường xuyên giơ tay phát biểu và tích cực tham gia hoạt động nhóm. Một số học sinh còn chia sẻ rằng “thích học cô Trịnh Thị Hảo vì bảng viết đẹp, dễ nhìn, học bài cũng thấy dễ hiểu hơn.”

Ngược lại, trong một số trường hợp khác, sinh viên Trương Quốc Sang và Lê Văn Tài – dù có kiến thức chuyên môn tốt - lại gặp khó khăn khi truyền đạt bài học do chữ viết tay cầu thả, thiếu nhất quán về kích thước và độ nghiêng. Đặc biệt, việc trình bày bảng thiếu mạch lạc như viết dồn nhiều thông tin vào một góc bảng, không chia rõ các phần khiến học sinh dễ bị rối, không phân biệt được đâu là nội dung trọng tâm. Trong các tiết học của những sinh viên này, giáo viên hướng dẫn nhận thấy rõ sự giảm sút về mức độ tập trung của học sinh, một số em còn phản ánh rằng “bảng viết khó đọc quá nên không theo kịp bài.”

Từ những phản hồi nêu trên, có thể thấy chữ viết tay không chỉ là kỹ năng cơ bản, mà còn là công cụ sư phạm quan trọng trong việc truyền đạt tri thức, tổ chức bài giảng và tạo dựng môi trường học tích cực. Điều này đặc biệt đúng trong bối cảnh giáo dục tiểu học và trung học, khi học sinh vẫn phụ thuộc nhiều vào hình thức ghi chép trực tiếp từ bảng viết. Việc rèn luyện chữ viết tay đẹp, rõ ràng và trình bày bảng hợp lý nên được coi là một nội dung thiết yếu trong chương trình đào tạo giáo viên, thay vì chỉ dừng lại ở yêu cầu hình thức.

5. Thảo luận

Dựa trên kết quả khảo sát, phỏng vấn và quan sát thực tế, nghiên cứu đã bước đầu làm rõ vai trò quan trọng của chữ viết tay trong quá trình đào tạo sinh viên sư phạm tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Nghiên cứu đã làm rõ rằng chữ viết tay không chỉ là kỹ năng trình bày mà còn là biểu hiện của năng lực sư phạm, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả giảng dạy, sự tương tác với học sinh và hình ảnh người giáo viên trong mắt người học. Qua đó, có thể khẳng định việc rèn luyện chữ viết tay cần được xem là một nội dung thiết yếu trong chương trình đào tạo, nhất là đối với các ngành có đặc thù giảng dạy trực quan như Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật và Giáo dục Thể chất.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, nghiên cứu cũng chỉ ra một số hạn chế cần được tiếp tục nghiên cứu sâu hơn. Cụ thể, chất lượng chữ viết tay của sinh viên vẫn có sự chênh lệch lớn, chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như thói quen cá nhân, sự thiếu đầu tư trong đào tạo và xu hướng phụ thuộc vào công nghệ. Ngoài ra, phạm vi khảo sát còn giới hạn, chủ yếu tập trung tại một trường đại học và chưa phản ánh được sự đa dạng về vùng miền, bối cảnh đào tạo hay đối tượng sinh viên.

Trong các nghiên cứu tiếp theo, cần mở rộng phạm vi khảo sát, kết hợp với phân tích định tính sâu hơn về thái độ và nhận thức của sinh viên đối với kỹ năng viết tay. Bên cạnh đó, các giải pháp cải thiện như tổ chức lớp rèn chữ, tích hợp luyện viết vào chương trình đào tạo hay khuyến khích sinh viên duy trì thói quen viết tay cũng cần được kiểm chứng về hiệu quả

trong thực tiễn. Việc đánh giá này nhằm đảm bảo tính khả thi và bền vững trong triển khai. Qua đó, nghiên cứu kỳ vọng sẽ đóng góp thiết thực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên trong bối cảnh giáo dục hiện đại.

6. Kết luận

Qua phân tích và tổng hợp các quan điểm nghiên cứu, bài viết khẳng định rằng chữ viết tay rõ ràng, đẹp và đúng chuẩn không đơn thuần mang tính hình thức, mà là yếu tố cốt lõi góp phần hình thành và phát triển năng lực sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục. Chữ viết tay không chỉ hỗ trợ trực tiếp cho quá trình tổ chức và truyền đạt kiến thức một cách mạch lạc, sinh động mà còn thể hiện tác phong chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm của người giáo viên.

Tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa - nơi đào tạo nhiều ngành đặc thù như Sư phạm Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất và Giáo dục Tiểu học - kỹ năng viết tay đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh nhà giáo mẫu mực. Chữ viết rõ ràng, dễ đọc không những giúp sinh viên sư phạm kết nối hiệu quả với học sinh mà còn nâng cao chất lượng giảng dạy và củng cố uy tín nghề nghiệp ngay từ giai đoạn đào tạo.

Từ những kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số giải pháp cụ thể và khả thi như tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng viết tay, tích hợp luyện viết vào các học phần chuyên môn, tổ chức thi viết chữ đẹp trong toàn trường... nhằm tạo môi trường thực hành thường xuyên và hiệu quả cho sinh viên.

Như vậy, chữ viết tay không chỉ là biểu hiện của năng lực cá nhân, mà còn tác động trực tiếp đến kỹ năng giảng dạy - một yếu tố then chốt trong đào tạo sư phạm. Do đó, việc chú trọng rèn luyện chữ viết tay cho sinh viên Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa là một định hướng quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và chuẩn bị nguồn nhân lực giáo dục vững vàng trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*, Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002), *Dạy - học Viết chữ ở Tiểu học*, Công văn số: 5150/TH-BGDĐT ngày 17/6/2002.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2002), *Ban hành mẫu chữ viết trong trường TH*, Công văn số: 31/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 14/6/2002.
- [4]. Phan Nghĩa (20/6/2020), *Bảy lợi ích của viết tay*, <https://vnexpress.net>
- [5]. Huyền Thanh (2024), *Chữ viết tay có tác động tới tư duy*, <https://www.epochtimesviet.com>
- [6]. Việt Nam+ (4/12/2024), *Vì sao chữ viết tay vẫn quan trọng trong thời đại kỹ thuật số*, <https://www.vietnamplus.vn>

TÁC ĐỘNG CỦA CHỮ VIẾT TAY ĐẾN KỸ NĂNG GIẢNG DẠY CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Trần Thu Hương

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: tranthuhuong@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 15/3/2025

Ngày phản biện: 17/3/2025

Ngày tác giả sửa: 20/3/2025

Ngày duyệt đăng: 24/7/2025

Ngày phát hành: 31/7/2025

Nghiên cứu khảo sát vai trò của chữ viết tay trong nâng cao kỹ năng giảng dạy của sinh viên sư phạm tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa. Thông qua khảo sát và phỏng vấn, bài viết cho thấy kỹ năng viết tay góp phần quan trọng vào việc truyền đạt nội dung, tạo sức hấp dẫn trong bài giảng, và xây dựng hình ảnh người giáo viên chuyên nghiệp. Trong bối cảnh công nghệ phát triển, bài viết kiến nghị cần chú trọng hơn đến rèn luyện chữ viết tay trong đào tạo giáo viên, đặc biệt ở các ngành đặc thù như Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật và Giáo dục Thể chất của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Từ khóa: Chữ viết tay; Kỹ năng giảng dạy; Sinh viên sư phạm.